

BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG MÚA TĂNG BU TẠI CÁC TỈNH TÂY BẮC

I NGUYỄN THÚY HƯƠNG

Email: huong1982hn@gmail.com

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

I ĐÀO THỊ THÚY TIÊN

Email: Thuytiendao15992@gmail.com

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

PRESERVING AND PROMOTING THE TRADITIONAL VALUES OF TANG BU DANCE IN THE NORTHWEST PROVINCES

TÓM TẮT



ABSTRACT

Múa Tăng Bu là điệu múa truyền thống không thể thiếu trong mỗi dịp tết đến, xuân về, mỗi dịp lễ hội của đồng bào các dân tộc vùng Tây Bắc Việt Nam. Động tác múa Tăng Bu không chỉ mô phỏng lại động tác chọc lỗ bỏ hạt mà biểu hiện động tác vác nước, guồng nước rất tài tình và đẹp mắt. Điệu múa còn thể hiện mối cộng cảm giữa con người với con người, con người với thiên nhiên, các điệu múa liên quan với tín ngưỡng cầu mùa và khát vọng tình yêu đôi lứa.

Để điệu múa Tăng Bu được bảo tồn, duy trì và phát triển cần có sự vào cuộc, chung tay của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành từ Trung ương đến địa phương; các trường, trung tâm văn hóa – nghệ thuật cả nước; các chuyên gia nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc để đưa múa Tăng Bu gần với múa chuyên nghiệp và đi vào đời sống tinh thần của giới trẻ hiện nay. Có như vậy, điệu múa Tăng Bu sẽ được lưu giữ và phát triển góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa riêng biệt, đặc sắc của đồng bào các dân tộc Tây Bắc.

Từ khóa: : Múa Tăng Bu, đạo cụ múa, bảo tồn và phát huy múa Tăng Bu

Tang Bu dance is an indispensable traditional dance in every Tet, spring, and every festival of ethnic minorities in the Northwest region of Vietnam. The Tang Bu dance movement not only simulates the action of poking holes and removing seeds, but also demonstrates the very skillful and beautiful movements of carrying water and water wheels. The dance also shows the sympathy between people and people, people and nature, the dances are related to the belief of praying for good seasons and the desire for love between couples.

In order for the Tang Bu dance to be preserved, maintained and developed, it is necessary to have the participation and cooperation of all levels of party committees, authorities and departments from central to local levels; schools and cultural and artistic centers nationwide; Experts research, collect, preserve and develop national culture to bring Tang Bu dance closer to professional dance and into the spiritual life of today's youth. In this way, the Tang Bu dance will be preserved and developed, contributing to preserving the distinct and unique cultural identity of the Northwest ethnic groups.

Keywords: Tang Bu dance, dance props, preserving and promoting Tang Bu dance

1. Sơ lược về múa Tăng Bu

Múa Tăng Bu là điệu múa truyền thống của người Kháng, người Công, người Khơ Mú, người Xinh Mun, người Thổ, người Mường, người La Ha thuộc các tỉnh Tây Bắc Việt Nam. Trong mỗi dịp lễ tết xuân về, trong chuỗi các tiết mục văn nghệ thể dục, thể thao, các trò chơi dân gian diễn ra trong lễ hội không thể thiếu các điệu múa Tăng Bu. Tăng có nghĩa là “vỗ”, Bu có nghĩa là “cái ống”, “cái gậy”.

Múa Tăng Bu – là điệu múa thể hiện mối cộng cảm giữa con người với con người, con người với thiên nhiên, các điệu múa liên quan với tín ngưỡng cầu mưa và khát vọng tình yêu đôi lứa. Động tác múa Tăng Bu không chỉ mô phỏng lại động tác chọc lỗ bõ hạt mà biểu hiện động tác vác nước, guồng nước rất tài tình và đẹp mắt. Bằng cách nghệ thuật hóa động tác chọc lỗ, tra hạt trong lao động sản xuất vào điệu múa, những động tác tưởng chừng như khô khan cứng nhắc nay trở nên uyển chuyển mềm mại và có nhịp điệu hơn. Đây còn là tiết mục vui chơi thu hút được rất nhiều người tham gia, nhất là các thanh niên nam, nữ. Trong các dịp lễ hội, họ rủ nhau từ các làng bản khác cùng về đây tham gia múa cùng dân bản. Nhiều người đứng nối nhau xếp thành vòng tròn lớn, một tay bám lên vai người đi trước, một tay cầm cây Tăng Bu.

Tùy từng dân tộc, điệu múa Tăng Bu có bố cục, kết cấu, động tác, đội hình, đạo cụ và động tác múa hơi khác nhau nhưng nội dung điệu múa cơ bản giống nhau. Ví dụ: người Kháng dùng gậy chọc xuống đất để bõ hạt, âm thanh đồng loại như đàn hợp xướng nghe rất vui tai; người Thái dùng khăn múa; người Mường dùng rón, gậy chọc lỗ; người Thổ dùng nơm úp cá. Người Khơ Mú dùng chiếc gậy chọc lỗ bõ hạt có gắn một nhạc cụ ở trên chỗ cầm tay để khi chọc lỗ phát ra âm thanh và nhịp điệu. Các động tác múa không có tên, họ được người trong làng biết múa truyền lại.

Đạo cụ múa Tăng Bu bao gồm: Mẹt hoa, Hũn may (đạo cụ làm bằng cây nứa, gõ vào bàn tay đi theo nhạc, vừa làm nhạc khí phát ra tiếng nhạc, vừa làm đạo cụ múa, đánh nhịp trống chiêng); Khăn thổ cẩm, rón.

Trong điệu múa Tăng Bu không thể thiếu “cây Tăng Bu”. Cây Tăng Bu được làm bằng một đoạn thân cây nứa, có đường kính thân khoảng từ 4- 6cm, dài khoảng từ 1m- 1,5m tùy theo mỗi người, khi múa mọi người nối nhau thành một vòng tròn, trên tay cầm cây Tăng Bu dùng đầu ống đập mạnh vào mảnh gỗ đặt dưới sàn nhà tạo nên âm thanh hòa cùng nhịp điệu tiếng trống, tiếng chiêng. Đàn âm thanh này phải luôn được giữ nhịp đều, những người tham gia múa vừa tạo ra âm thanh, vừa bước uyển chuyển theo nhịp điệu và giữ nhịp cho đều. Sau một nhịp dẫn, tất cả

mọi người cùng vỗ mạnh cây Tăng Bu xuống sàn gỗ, tạo nên một đàn âm thanh cộng hưởng. Sau mấy vòng múa lại xoay chiều di chuyển một lần, cứ như thế vòng múa Tăng Bu tạo cho người tham ra một cảm giác đầm ấm, đoàn kết, vui vẻ như không hề biết dừng lại. Nếu có một thành viên nào muốn nghỉ sẽ tự rời khỏi vòng và lập tức có thành viên khác thay thế, vòng múa không bị gián đoạn.

Sau khi múa tra hạt trồng bông đến múa đi cấy, thu hoạch, các động tác như: cấy lúa, nhổ cỏ, hái bông, đập bông, sàng xay di chuyển nhẹ nhàng theo bước chân. Tiếp đó, chuyển sang các động tác múa quay tơ dệt vải tạo ra những tấm khăn thổ cẩm.

Ngày nay, phương thức canh tác theo hình thức chọc lỗ tra hạt vẫn còn phổ biến trong đồng bào các dân tộc thiểu số, vì vậy điệu múa Tăng Bu mô tả hình ảnh chọc lỗ tra hạt, vác nước, guồng nước rất tài tình và đẹp mắt vẫn còn tồn tại trong đời sống văn hóa văn nghệ của đồng bào. Nó như một sản phẩm kết tinh từ sự sáng tạo của đồng bào trong quá trình lao động với một nền tảng âm nhạc dân gian phong phú, đặc sắc. Như vậy, múa Tăng Bu không còn chỉ hạn chế trong một gia đình hay dòng họ mà nó là ngày hội chung của cả bản, cả vùng. Là dịp để cộng đồng vui chơi thư giãn sau những tháng ngày lao động vất vả. Đặc biệt, qua điệu múa này nhiều thanh niên đã tìm hiểu, hẹn hò nên vợ thành chồng

Bắt nguồn từ cuộc sống sinh hoạt, lao động thường ngày của bà con dân tộc thiểu số. Múa Tăng Bu đã thể hiện được những nét truyền thống đặc trưng riêng của các dân tộc Tây Bắc, góp phần làm phong phú thêm nền di sản văn hóa của các tỉnh Tây Bắc nói riêng và nền di sản văn hóa Việt Nam nói chung.

Tăng Bu là điệu múa cổ âm vang trên các bản làng của đồng bào Kháng, Công, Khơ Mú, Xinh Mun, Thổ mỗi dịp lễ tết. Điệu múa như mạch suối nguồn âm i chảy trong nền văn hóa lâu đời miền sơn cước. Bài múa “chọc lỗ bõ hạt” trên điệu múa Tăng Bu với họ quan trọng như một đời người. Khi múa điệu Tăng Bu, đồng bào Kháng sẽ đứng thành vòng tròn nối tiếp nhau. Họ dùng những cây Tăng Bu để nhịp xuống sàn mô tả lại động tác “chọc lỗ bõ hạt”.

Cứ vài nhịp lại xoay đều hoặc thay đổi vị trí, một khung cảnh đoàn kết và ấm áp. Mỗi khi tiếng Tăng Bu chạm đất thì sẽ được sánh đôi cùng điệu trống ngân vang. Âm thanh linh thiêng như tưởng nhớ những người tiên phong đến vùng rẻo cao Tây Bắc phát nương, làm rẫy. Không chỉ vui tươi, diễn xướng Tăng Bu còn là lời thỉnh cầu đến thần linh, nguyện cho mùa màng tươi tốt ấm no. Đồng bào Kháng truyền tụng điệu múa từ đời này sang đời khác để giai điệu hồn cốt của bản sắc dân tộc càng vang mãi.

CULTURE

Múa Tưng Bu cùng với một số điệu múa khác như múa Tưng Bàng, múa Khăn, múa Kiếm, múa Xòe vòng, Xòe hoa, Xòe tênh kết hợp với các trò diễn tranh nhau bầu bí trong lễ hội Sây Típ và hội Mạ Ma của người Xinh Mun không chỉ phản ánh, tái tạo sâu sắc và hồn nhiên cuộc sống canh tác hái lượm, săn bắt, trồng trọt mà còn biểu hiện về trời đất. Những điệu múa ấy không chỉ là sản phẩm tinh thần để vui chơi, giải trí, nâng cao nhận thức mà còn được coi là vật linh thiêng chứa đựng điều may rủi, phúc đức. Khơi dậy nguồn cảm hứng của sự sinh tồn cần được ban phát cho tất cả mọi người. Múa Tưng Bu trong lễ hội Sây Típ như lời chúc tụng gửi gắm cho nhau những điều tốt lành.

Ngoài điệu múa Tưng Bu, còn có điệu múa Trồng bông dệt vải miêu tả quá trình lao động như: làm đất, tìm hạt giống; chọc lỗ, tra hạt; đi cấy, đi gặt, thu hoạch, sàng sảy, đồ xôi, vui hội. Diễn viên múa đeo Rón ở phía sau lưng (tượng trưng như rón đựng hạt, bóc hạt bỏ xuống lỗ và lấy chân khoả đất lại). Có những nơi sau khi được mùa thu hoạch xong họ quay tơ dệt vải ra những bộ quần áo mới. Tùy từng dân tộc mà họ dùng đạo cụ khác nhau. Động tác múa cũng hơi khác nhau: Thái dùng khăn; Mường dùng rón, gậy trúc lỗ; Thổ dùng nom úp cá.

Các động tác múa Tưng Bu thường dùng: Động tác múa nữ: nhún gối ồng tại chỗ, nhún xoa gối, guồng gối, nhảy tiến lùi, gối ồng nhảy ngang. Động tác múa nam: nhún thế 6, nhún đưa chân trước, nhún xoay, nhảy dậm chân đi ngang.

Một số điệu múa tiêu biểu: Trồng bông dệt vải; Au eo, khăn nâng han, Cơ dơng; múa Tưng Bu của Lương Tiến.

2. Bảo tồn và phát huy điệu múa Tưng Bu của dân tộc Kháng vùng Tây Bắc

Múa Tưng Bu là điệu múa truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa của các dân tộc Tây Bắc, thể hiện qua các động tác mô phỏng lao động sản xuất, sinh hoạt và các nghi lễ tâm linh. Điệu múa không chỉ đơn thuần là hoạt động giải trí mà còn là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa, niềm tin và triết lý sống. Múa Tưng Bu thường được biểu diễn trong các dịp lễ hội, nghi thức quan trọng, góp phần gắn kết cộng đồng và giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống văn hóa.

Trải qua dòng chảy của thời gian, các dân tộc thuộc các tỉnh Tây Bắc Việt Nam đã có những sự giao thoa văn hóa, hội nhập cùng phát triển với dân tộc khác. Tuy nhiên việc gìn giữ những nét đặc trưng văn hóa truyền thống của từng dân tộc là hết sức cần thiết. Với niềm đam mê văn hóa dân tộc, bà Lò Thị Phẫu dân tộc Kháng, ở bản Hát Cũ, xã Chiềng Ôn, Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã bỏ nhiều công sức, cố gắng tìm

tòi, lưu giữ và phát triển những nét văn hóa độc đáo của điệu múa Tưng Bu. Bây giờ đã già, bà Phẫu khát khao, mong muốn những thế hệ tiếp sau trân trọng và biết giữ gìn, phát huy văn hóa truyền thống dân tộc mình.

Trước đây âm nhạc và múa Tưng Bu khá phong phú, nhưng đứng trước nguy cơ mai một do một số yếu tố như: Tác động của xã hội hiện đại, sự du nhập của văn hóa ngoại lai, lối sống mới khiến giới trẻ dần xao lãng điệu múa truyền thống, nhiều loại hình nghệ thuật đương đại, quốc tế sôi động làm cho những người trẻ tuổi ít quan tâm hơn đến những loại hình văn hóa nghệ thuật cổ truyền dân tộc. Thiếu hụt nguồn nhân lực, số lượng nghệ nhân múa Tưng Bu còn lại ít, chủ yếu là người cao tuổi, dẫn đến nguy cơ mai một kỹ thuật và truyền dạy. Những người hát được dân ca, chơi được nhạc cụ, thuần thục điệu múa cũng ngày càng ít dần, hầu hết đã cao tuổi. Do cơ chế chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc còn hạn chế, việc tổ chức các lễ hội, sự truyền dạy, giáo dục, phổ biến văn hóa dân tộc cho thế hệ trẻ bị mai một. Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế hạn chế nên thiếu đầu tư cho công tác bảo tồn, quảng bá điệu múa, khiến múa Tưng Bu ít có cơ hội tiếp cận với công chúng. Hiện nay điệu múa Tưng Bu được dàn dựng theo bài múa mới với chủ đề ca ngợi tình yêu đôi lứa, quê hương đổi mới, mừng xuân. Để không bị mai một, các nghệ nhân trong bản phải thường xuyên truyền dạy lại cho các bạn trẻ biết múa điệu múa truyền thống để bảo tồn nguyên vẹn giá trị đặc sắc riêng biệt của dân tộc mình.

Có thể nói phần múa Tưng Bu trong chuỗi các tiết mục văn nghệ thể dục, thể thao, các trò chơi dân gian diễn ra trong lễ hội là phần chơi hấp dẫn và kéo dài nhất. Đặc biệt các bạn trẻ nam nữ thanh niên tham gia rất đông vui và kéo dài cho tới tận đêm khuya.

Để việc bảo tồn điệu múa truyền thống của các dân tộc thiểu số, cần khai thác và phát huy giá trị nghệ thuật múa dân gian dân tộc của các vùng miền phù hợp để tổ chức thành các sản phẩm văn hóa du lịch đặc trưng, nhằm lan tỏa nghệ thuật múa dân gian đến cộng đồng người dân trong nước và quốc tế. Xác định công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị múa Tưng Bu là rất quan trọng nhất là đối với giới trẻ. Khi những điệu múa dân gian của các dân tộc thiểu số “sống” được và phổ biến trong giới trẻ khi đó giá trị đặc sắc của loại hình nghệ thuật này mới được bảo tồn và phát huy một cách hiệu quả bền vững. Sau đây là một số giải pháp bảo tồn nghệ thuật múa Tưng Bu: Thứ nhất: Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, về giá trị và tầm quan trọng của múa Tưng Bu.

Thứ hai: Hỗ trợ nghệ nhân, cung cấp hỗ trợ về tài

CULTURE

chính, cơ sở vật chất cho các nghệ nhân để họ có thể truyền dạy và lưu giữ điệu múa.

Thứ ba: Tổ chức hoạt động biểu diễn, tổ chức các hội thi, lễ hội múa Tăng Bu để quảng bá điệu múa đến với công chúng.

Thứ tư: Ứng dụng công nghệ, sử dụng các phương tiện truyền thông, internet để giới thiệu múa Tăng Bu đến với du khách và bạn bè quốc tế.

Thứ năm: Kết hợp giáo dục, đưa múa Tăng Bu vào chương trình học trong nhà trường để giáo dục học sinh về văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đây chính là hướng đi hữu hiệu để bảo tồn và phát huy những giá trị độc đáo của múa dân gian các dân tộc Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Để làm được điều đó cần có sự vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền để có những chỉ thị, nghị quyết cụ thể, có những cơ chế chính sách tốt hơn đối với những nghệ nhân, diễn viên và người truyền dạy. Các trường, các trung tâm Văn hóa – Nghệ thuật cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để thế hệ trẻ nhận thức được những giá trị văn hóa đặc sắc của loại hình nghệ thuật truyền thống thông qua các chương trình, sự kiện tôn vinh, bảo tồn các loại hình văn hóa dân tộc, trong đó có múa Tăng Bu. Mời các chuyên gia về múa, những người nắm vững nguồn gốc, phong tục tập quán và luật động chính trong múa dân tộc sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến loại hình nghệ thuật này. Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn và mời những giáo viên có trình độ chuyên môn cao nghiên cứu để đưa múa Tăng Bu vào giáo trình múa chuyên nghiệp. Muốn bảo tồn được thì phải có sự xuyên suốt, đồng bộ từ việc lãnh, chỉ đạo đến việc quản lý, triển khai, đặc biệt cần sự tâm huyết của những người thực hiện. Mong rằng, điệu múa Tăng Bu sẽ được lưu giữ và phát triển góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa đặc sắc riêng biệt của đồng bào các dân tộc Tây Bắc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Ngọc Canh (1999), *Văn hóa dân gian những thành tố*, Nxb Văn hóa Thông tin, Trường CĐ Văn hóa TP. Hồ Chí Minh.
2. Lê Ngọc Canh (2001), *100 điệu múa truyền thống Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
3. Trương Văn Sơn, Điêu Thúy Hoàn, Nguyễn Thị Mai Hương (2003), *Múa dân gian một số dân tộc vùng Tây Bắc*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
4. Bùi Chí Thanh, Cầm Trọng (2018), *Di sản múa dân gian vùng Tây Bắc*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.



Điệu múa Tăng Bu của dân tộc Thái, xã Diên Trung.
Nguồn: Hoàng Thanh Hải